

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 49/2019/HS-PT

Ngày: 05 - 3 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Châu.

Các Thẩm phán: Ông Thái Văn Chấn;

Ông Đào Chí Keo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thành Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 35/2019/TLPT-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Trương Hồng P do có kháng cáo của bị cáo Trương Hồng P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2018/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trương Hồng P, sinh năm: 1976, tại tỉnh An Giang. Nơi cư trú: Khóm 6, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Tài xế xe ô tô; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Thiên Lâm; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn R (chết) và bà Huỳnh Thị S (chết); Vợ: Trần Thị Bích T, sinh năm 1976 và có 01 người con tên Trương Thị Thu T, sinh năm 1995.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Trương Hồng P đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/10/2018 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

(Trong vụ án, người bị hại ông Lê Văn L, đại diện hợp pháp của người bị hại Nguyễn Tài N, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 40 phút ngày 24/8/2018, Trương Hồng P có giấy phép lái xe hạng C số 890100008770 do Sở giao thông vận tải cấp ngày 04/4/2016, điều khiển xe ô tô tải biển số: 67C - 041.41 chở dầu ăn, chạy trên tuyến Quốc Lộ 91 hướng Long Xuyên - Châu Đốc. Khi chạy đến khu vực ấp 1, xã A, huyện C, tỉnh An Giang, P không chú ý quan sát phía trước nên đụng vào phía sau xe mô tô biển số: 67F8 - 6149 do ông Nguyễn Tài N điều khiển và dùng chân phải đẩy thùng xe lùi đập chở một con heo do ông Lê Văn L điều khiển xe đập kéo thùng chạy cùng chiều phía trước.

Hậu quả: Nguyễn Tài N chết tại chỗ và ông Lê Văn L bị xây sát được đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa trung tâm tỉnh An Giang. Đến ngày 27/8/2018, ông L xuất viện với thương tích đa chấn thương.

* Vật chứng thu giữ:

- Một xe ô tô tải biển số: 67C-041.41, số khung D656F7001497, số máy 153078162797 và giấy chứng nhận kiểm định số: 6810254, đã trả lại cho chủ sở hữu ông Phan Hoàng H.

- Xe đập và thùng xe, đã trả lại cho chủ sở hữu ông Lê Văn L.

- Xe mô tô biển số: 67F8-6149, giấy đăng ký xe số: 0122663 và giấy phép lái xe hạng A1 số: 890049004059 (đã trả lại cho ông Nguyễn Thành H là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền cho bị hại Nguyễn Tài N).

- Một giấy phép lái xe hạng A1, C số: 890100008770 mang tên Trương Hồng P.

* Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 198/18/TT ngày 24/8/2018 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh An Giang, kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Tài N: Dập nát cơ thể.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Phan Hoàng H (chủ xe ô tô tải biển số: 67C - 041.41) đã bồi thường cho ông Nguyễn Thành H là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của bị hại Nguyễn Tài N nhận số tiền 80.000.000 đồng, bồi

thường cho bị hại Lê Văn L số tiền 4.500.000 đồng và ông Huy không yêu cầu bị cáo P trả lại số tiền này. Ông Hiệp và ông L không yêu cầu bị cáo P phải bồi thường thêm, đồng thời làm đơn bãi nại và đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với tài xế Trương Hồng P.

Tại bản Cáo trạng số: 31/CT-VKSCT-HS ngày 06/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang quyết định truy tố để xét xử bị cáo Trương Hồng P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2018/HS-ST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đã quyết định: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Hồng P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Trương Hồng P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Căn cứ vào Điều 41, khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cấm Trương Hồng P hành nghề lái xe ô tô các loại trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phân xử lý vật chứng; án phí hình sự và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 07/12/2018 bị cáo Trương Hồng P có đơn kháng cáo xin xem xét cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Hồng P xin được giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo, với lý do: hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính; và bị cáo đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự có quyết định bộ đội xuất ngũ.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Trương Hồng P kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Bị cáo đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 67C-

041.41 tham gia giao thông trên Quốc lộ 91 và bị cáo đã cho xe vượt thiếu quan sát phía trước đã gây tai nạn, hậu quả: ông Nguyễn Tài N chết, ông Lê Văn L bị xây sát. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo đã nộp quyết định bộ đội xuất ngũ, nhận thấy phía người bị hại cũng có phần lỗi khi tham gia giao thông (kéo đẩy xe khác) – là những tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm chưa áp dụng, cần được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Trương Hồng P từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo Trương Hồng P làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Lời khai nhận tội của bị cáo Trương Hồng P tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với nội dung diễn biến của vụ án; lời khai người bị hại, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đầy đủ căn cứ để xác định: Bị cáo đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 67C - 041.41 tham gia giao thông đường bộ trên Quốc lộ 91 hướng Long Xuyên - Châu Đốc, khi đến khu vực ấp 1, xã A, huyện C, tỉnh An Giang, bị cáo cho xe vượt mà không chú ý quan sát phía trước nên đầu xe bên phải xe tải của bị cáo đụng vào phía sau xe mô tô biển số: 67F8 - 6149 do ông Nguyễn Tài N điều khiển chạy cùng chiều phía trước gây tai nạn, hậu quả làm ông Nguyễn Tài N chết tại chỗ; ông Lê Văn L bị thương tích đa chấn thương; xe mô tô biển số: 67F8 - 6149 bị hư hỏng gây thiệt hại 1.200.000 đồng và xe lôi đạp và thùng xe bị hư hỏng gây thiệt hại 300.000 đồng. Tổng trị giá tài sản thiệt hại là: 1.500.000 đồng.

[3] Căn cứ vào quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo Trương Hồng P đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh này theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trương Hồng P, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân hành nghề lái xe đã được đào tạo kiến thức, kỹ năng, sát hạch về những quy định an toàn của Luật giao thông đường bộ và được cấp giấy phép lái xe ô tô hạng C. Lẽ ra, bị cáo phải nhận thức xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ có thể gây ra thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của con người bất cứ lúc nào, do đó khi tham gia giao thông bị cáo phải tuyệt đối chấp hành nghiêm chỉnh những quy định khi tham gia giao thông đường bộ để tránh những hậu quả đáng tiếc xảy ra. Nhưng ngược lại, bị cáo điều khiển xe ô tô tải đang chở hàng hóa có trọng tải nặng, lưu thông trên đoạn đường có nhiều xe đang chạy ngược chiều đổ lại mà bị cáo vẫn cho xe vượt mà không chú ý quan sát phía trước nên đầu xe bên phải xe tải của bị cáo đụng vào phía sau xe mô tô biển số: 67F8 - 6149 do ông Nguyễn Tài N điều khiển chạy cùng chiều phía trước gây tai nạn làm ông Nguyễn Tài N chết tại chỗ, ông Lê Văn L bị thương tích đa chấn thương, lỗi do bị cáo gây ra. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng, sức khỏe tài sản của người khác, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân mà không có gì có thể bù đắp được. Bản án sơ thẩm đã xem xét, đánh giá đúng đắn, đầy đủ tính chất của vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải và trong giai đoạn điều tra bị cáo có tác động chủ xe là ông Phan Hoàng H đã bồi thường thỏa đáng cho phía người bị hại và được phía đại diện hợp pháp của người bị hại đã làm đơn bãi nại, không yêu cầu bồi thường gì khác và xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, để tuyên phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là thỏa đáng, có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo cung cấp thêm tài liệu về việc bị cáo là bộ đội xuất ngũ và Hội đồng xét xử xét thấy phía bị hại cũng có một phần lỗi vi phạm trong việc thực hiện hành vi kéo đẩy xe khác khi tham gia giao thông (được quy định tại Điều 29, khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ năm 2008) – đây là những tình tiết giảm nhẹ chưa được cấp sơ thẩm xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng thêm tình tiết trên là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành về phần hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa.

Đối với yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo, xét thấy, bị cáo tuy có 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, có thể tự cải tạo, giáo dục tại địa phương, nhưng hành vi của bị cáo đã gây hậu quả nghiêm trọng làm một người chết, 01 người bị đa chấn thương, gây ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ- HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo không thuộc trường hợp được hưởng án treo. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Từ đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[5] Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo Trương Hồng P không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, không chấp nhận kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo của bị cáo Trương Hồng P, sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành về phần hình phạt.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trương Hồng P 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Cấm Trương Hồng P hành nghề lái xe ô tô các loại trong thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù.

Về án phí: Bị cáo Trương Hồng P không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2018/HS-ST ngày 29/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND huyện Châu Thành (2);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1);
- Bị cáo (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- Tòa hình sự (1);
- PV 27 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Minh Châu